

Số: 05/2025/QĐCNHGT-DS

TP.Cao Lãnh, ngày 03 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Nguyễn Thị Bạch T và bà Tăng Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 06 tháng 01 năm 2025 của bà Nguyễn Thị Bạch T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 24 tháng 01 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người khởi kiện:* Bà Nguyễn Thị Bạch T, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Tổ 8, ấp 3, xã MT, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

*Người bị kiện:* Bà Tăng Thị N, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Số nhà 11, ND, Khu 5C, phường MP, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hoà giải thành được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 24 tháng 01 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 01 năm 2025, cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Bạch T yêu cầu bà Tăng Thị N trả cho bà T số tiền vay ngày 10/01/2023 và ngày 20/02/2023 với tổng số tiền là 830.000.000 đồng (Tám trăm ba mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

Bà Tăng Thị N đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị Bạch T số tiền vay ngày 10/01/2023 và ngày 20/02/2023 với tổng số tiền là 830.000.000 đồng (Tám trăm ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án (quyết định) có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể

từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Đoàn Thị Cẩm Hùng**